

Bản án số: 64/2022/HNGĐ-ST

Ngày 16/12/2022

“ V/v tranh chấp ly hôn ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Dương Văn Xuyên

Ông Lê Sơn Tùng

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu Trang-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội: Bà Đỗ Thị Mai Xiêm-Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 646/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc “ Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXX-ST ngày 28 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1988

Địa chỉ : X L, T D, Sóc Sơn, Hà Nội

2.Bị đơn : Chị Đặng Thị V, sinh năm 1986

Địa chỉ : X L, T D, Sóc Sơn, Hà Nội

Có mặt các bên đương sự.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/8/2022 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn Th trình bày:

-Về hôn nhân: Anh và chị Đặng Thị V đăng ký kết hôn ngày 22/7/2009 tại UBND xã T D, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Sau khi cưới chị V về gia đình anh làm

dâu, vợ chồng ở chung cùng với gia đình anh. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì anh không hiểu lý do tại sao chị V tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, không nói gì với anh. Anh có đến gọi chị V về nhưng chị V không quay về và vợ chồng anh chỉ sống ly thân từ đó cho đến tháng 3/2022 thì chị V tự quay về gia đình anh ở. Tuy nhiên kể từ khi chị V quay về vợ chồng tuy sống cùng nhà nhưng không có tình cảm, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc gì đến nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh được ly hôn.

-Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Tiến D, sinh ngày 01/12/2008 và Nguyễn Thị H Tr, sinh ngày 24/5/2011. Ly hôn anh đề nghị xin được nuôi hai con và tự đảm nhiệm việc nuôi con.

-Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 10/10/2022 và trong quá trình xét xử bị đơn là chị Đặng Thị V trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị xác nhận như anh Th trình bày về thời gian, điều kiện kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Th có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác dẫn đến bỏ bê vợ con, không quan tâm chăm lo cho gia đình. Mặt khác do mâu thuẫn giữa mẹ chồng, nàng dâu nên chị đã về nhà mẹ đẻ ở. Trong thời gian chị về ở nhà mẹ đẻ, anh Th có gọi điện bảo chị về nhưng chị nói với anh Th phải sang nói chuyện với gia đình nhà chị thì chị mới về. Tháng 3/2022, do con trai chị bị Covid nên chị có quay lại nhà anh Th để chăm con và chị ở từ đó cho đến nay. Tuy nhiên anh Th không quan tâm, hỏi han gì đến chị. Tại phiên tòa hôm nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm nhưng vì con nên chị không đồng ý ly hôn.

-Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Tiến D, sinh ngày 01/12/2008 và Nguyễn Thị H Tr, sinh ngày 24/5/2011. Ly hôn chị đồng ý để anh Th nuôi con và chị có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Th 500.000đ/1con/1 tháng.

-Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

-Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ

lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 51,56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Xử:

+Về hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn Th được ly hôn chị Đặng Thị V.

+Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Tiến D, sinh ngày 01/12/2008 và Nguyễn Thị H Tr, sinh ngày 24/5/2011 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị V cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng anh Th là 1.000.000đ/tháng.

+Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

+Về án phí: Anh Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Văn Th và chị Đặng Thị V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 22/7/2009 tại UBND xã T D, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Do vậy, cuộc hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do trong cuộc sống vợ chồng sống không có sự tin tưởng lẫn nhau, thiếu sự quan tâm chia sẻ với nhau. Tại phiên tòa hôm nay anh Th, chị V đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Th đề nghị ly hôn nhưng chị V không đồng ý vì chị muốn con chị sống có đầy đủ tình thương yêu của cả bố và mẹ. Xét lý do của chị là chính đáng nhưng tại phiên tòa bản thân chị thừa nhận khi vợ chồng mâu thuẫn, chị đã về nhà mẹ đẻ ở từ đầu năm 2020 cho đến tháng 3/2022 thì chị mới quay về ở với anh Th. Tuy nhiên sau khi chị quay về thì cuộc sống của vợ chồng anh chị vẫn như vậy, anh Th cũng vẫn không quan tâm gì đến chị. Tòa án xác minh tại gia đình cũng như chính quyền địa phương nơi anh chị cư trú được biết vợ chồng anh chị chung sống với nhau xảy ra nhiều mâu thuẫn, gia đình cũng đã động viên khuyên bảo nhiều nhưng quan hệ vợ chồng anh chị không thay đổi. Do vậy, có thể thấy hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được nên Tòa án thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Th, cho anh được ly hôn chị V là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về nuôi con chung:

Quá trình chung sống anh chị xác định vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Tiến D, sinh ngày 01/12/2008 và Nguyễn Thị H Tr, sinh ngày 24/5/2011. Tại phiên tòa anh, chị đều thống nhất để anh Th trực tiếp nuôi hai con và chị V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng anh Th là 1.000.000đ/tháng. Xét sự thỏa thuận của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

[3] Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Chị V, anh Th không đề nghị giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Anh Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và chị V chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28,35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51,56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ các Điều 146, 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1.Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Th được ly hôn chị Đặng Thị V.

2.Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Tiến D, sinh ngày 01/12/2008 và Nguyễn Thị H Tr, sinh ngày 24/5/2011 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Chị V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng anh Th là 1.000.000đ/tháng kể từ Tháng 12/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Chị V được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, anh Th không được ngăn cản.

3.Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Anh Th phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, anh được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo Biên lai số 0005398 ngày 10/10/2022. Chị V phải nộp 300.000đ án phí nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh Th, chị V được quyền kháng cáo.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Sơn Tùng

Dương Văn Xuyên

Nguyễn Thị Thu Hằng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.... ngày 16 tháng 12 năm 2022

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Lê Sơn Tùng

Ông Dương Văn Xuyên

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 646/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc “ Tranh chấp ly hôn” giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1988

Địa chỉ : X L, T D, Sóc Sơn, Hà Nội

2.Bị đơn : Chị Đặng Thị V, sinh năm 1986

Địa chỉ : X L, T D, Sóc Sơn, Hà Nội

Có mặt các bên đương sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

I.Về điều luật áp dụng: 3/3 ý kiến biểu quyết:

Căn cứ các Điều 28,35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51,56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ các Điều 146, 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

II.Xử: 3/3 ý kiến biểu quyết:

1.Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Th được ly hôn chị Đặng Thị V.

2.Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Tiên D, sinh ngày 01/12/2008 và Nguyễn Thị H Tr, sinh ngày 24/5/2011 cho anh Th trực tiếp nuôi

dưỡng. Chị V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng anh Th là 1.000.000đ/tháng kể từ Tháng 12/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Chị V được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, anh Th không được ngăn cản.

3.Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4.Về án phí: Anh Th phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, anh được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo Biên lai số 0005398 ngày 10/10/2022. Chị V phải nộp 300.000đ án phí nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

5.Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh Th, chị V được quyền kháng cáo.

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ..... phút, ngày 16 tháng 12 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Sơn Tùng

Dương Văn Xuyên

Nguyễn Thị Thu Hằng